

Số: 360 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động thúc đẩy phát triển IPv6 năm 2015
của Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Chỉ thị số 03/2008/CT-BTTTT ngày 06/5/2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thúc đẩy sử dụng địa chỉ Internet thế hệ mới IPv6;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-BTTTT ngày 06/01/2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thành lập Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia; Quyết định số 1190/QĐ-BTTTT ngày 03/07/2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc kiện toàn Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia.

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Internet Việt Nam - Thường trực Ban công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động thúc đẩy phát triển IPv6 năm 2015 của Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông; các thành viên Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, VNNIC.



Lê Nam Thắng

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN IPv6 NĂM 2015
CỦA BAN CÔNG TÁC THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN IPv6 QUỐC GIA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 360... /QĐ-BTTTT ngày 25 tháng 3 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông)*

I. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Cá nhân/ đơn vị phối hợp	Thời hạn
1	Hoàn tất việc ban hành các bộ tiêu chuẩn quy chuẩn đánh giá khả năng đáp ứng, tính sẵn sàng IPv6 của các thiết bị, hạ tầng thông tin, mạng lưới của tổ chức, doanh nghiệp.	Vụ Khoa học và Công nghệ		Quý III/2015
2	Triển khai phòng đo kiểm chứng nhận thiết bị sản phẩm hỗ trợ IPv6 tại Việt Nam.	Cục Viễn Thông		Quý III/2015

II. Công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Cá nhân/ đơn vị phối hợp	Thời hạn
1	Tổ chức đợt khảo sát về nhận thức tác động và khả năng sẵn sàng với IPv6 của nhóm doanh nghiệp mới được bổ sung vào Kế hoạch quốc gia.	VNNIC	Các doanh nghiệp phần mềm, nội dung số, các Nhà đăng ký tên miền, báo điện tử, mạng xã hội	04/2015

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Cá nhân/ đơn vị phối hợp	Thời hạn
2	Tổ chức hội thảo chuyên đề “IPv6 với dịch vụ di động” nhân ngày IPv6 Việt Nam 2015.	VNNIC	Ban Công tác	06/5/2015
3	Triển khai đề án chương trình công bố và gán logo sẵn sàng IPv6 ở Việt Nam.	VNNIC		Quý II/2015
4	Bổ sung nội dung về IPv6 vào các hội nghị, hội thảo, sự kiện chuyên môn trong lĩnh vực viễn thông, CNTT của Bộ.	Các đơn vị thuộc Bộ		Theo lịch của các sự kiện năm 2015
5	Đưa tin, bài cập nhật liên quan đến các hoạt động của Ban Công tác, các sự kiện IPv6 của Việt Nam trên trang thông tin, ấn phẩm của Bộ, trên các báo điện tử, mạng xã hội.	Trung tâm Thông tin, Báo Vietnamnet, VTC	VNNIC	Theo lịch của các hoạt động, sự kiện năm 2015
6	Xây dựng văn bản hướng dẫn các ưu đãi trong lĩnh vực nghiên cứu sản xuất và kinh doanh thiết bị, phần mềm, nội dung hỗ trợ công nghệ IPv6.	Vụ Công nghệ Thông tin		Quý II/2015
7	Tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ IPv6 đến người sử dụng cuối.	Các doanh nghiệp Internet		Thường xuyên

III. Công tác đào tạo, hợp tác quốc tế

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Cá nhân/ đơn vị phối hợp	Thời hạn
1	Phối hợp đào tạo về nhận thức và công nghệ IPv6 cho các Sở Thông tin và Truyền thông.	VNNIC	Các Sở Thông tin và Truyền thông	Theo đề nghị từ các Sở
2	Triển khai hướng dẫn việc tổ chức đào tạo IPv6 cho sinh viên các trường Đại học và Cao đẳng chuyên ngành công nghệ thông tin và điện tử viễn thông theo quy định tại khoản 5, Điều 18 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Cục Công nghệ Thông tin Bộ Giáo dục và đào tạo	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, các trường Đại học, Cao đẳng	Thường xuyên
3	Tổ chức đoàn công tác đi tham quan học tập kinh nghiệm triển khai IPv6 ở các nước có trình độ phát triển ICT tương đương Việt Nam.	VNNIC		Quý III/2015

IV. Công tác thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng, cung cấp dịch vụ trên nền IPv6

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Cá nhân/ đơn vị phối hợp	Thời hạn
1	Duy trì mạng IPv6 quốc gia. Tăng cường kết nối và lưu lượng IPv6 trao đổi qua mạng IPv6 quốc gia.	VNNIC		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Cá nhân/ đơn vị phối hợp	Thời hạn
2	Hoàn thiện kế hoạch tổng thể, thí điểm chuyển đổi hạ tầng và dịch vụ viễn thông của một số cơ quan Đảng, Nhà nước (Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Quốc hội, Bộ Thông tin và Truyền thông) sang IPv6.	Cục Bưu điện Trung ương	Tập đoàn VNPT	Quý IV/2015
3	Làm việc với các doanh nghiệp (ISP, nhà cung cấp dịch vụ di động, nhà cung cấp dịch vụ nội dung, các Nhà đăng ký tên miền...) để khảo sát đánh giá về mức độ sẵn sàng với IPv6 ở từng phân mạng cụ thể và kế hoạch triển khai IPv6 của các doanh nghiệp để có giải pháp thúc đẩy tỷ lệ người sử dụng và lưu lượng IPv6 trên thực tế.	VNNIC	Cục Viễn thông, Các ISP, các nhà mạng, các Nhà đăng ký tên miền	Quý II/2015

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG *an*



allth
—
Lê Nam Thắng